



Flashcardo.com

We hopen dat deze printbare flashcards nuttig voor je zullen zijn. Voor nog meer flashcard-producten kun je terecht op onze website www.flashcardo.com/nl. Op Flashcardo.com bieden we online flashcards, flashcards met gespreide herhaling, video-flashcards en nog veel meer. Alles gratis en klaar voor gebruik door leerlingen over de hele wereld.

Copyright, Licentie-opmerkingen

Deze PDF is beschermd onder het auteursrecht en alle rechten zijn voorbehouden. Je mag deze PDF vrij delen met anderen. Het is echter niet toegestaan deze PDF of de inhoud ervan te verkopen. Als je vragen hebt, ga dan naar www.flashcardo.com/nl om contact met ons op te nemen. Dank je wel!

Uitsluiting van aansprakelijkheid

DEZE PDF WORDT GELEVERD "ZOALS HET IS", ZONDER ENIGE GARANTIE, EXPLICIET OF IMPLICIET, INCLUSIEF MAAR NIET BEPERKT TOT GARANTIES VAN VERKOOPBAARHEID, GESCHIKTHEID VOOR EEN BEPAALD DOEL EN NIET-INBREUK. IN GEEN GEVAL ZIJN DE AUTEURS OF HOUDERS VAN HET AUTEURSRECHT AANSPRAKELIJK VOOR ENIGE VORDERING, SCHADE OF ANDERE AANSPRAKELIJKHEID, HETZIJ IN EEN ACTIE VAN CONTRACT, ONRECHTMATIGE DAAD OF ANDERSZINS, VOORTVLOEIEND UIT OF IN VERBAND MET DEZE PDF OF HET GEBRUIK OF ANDERE HANDELINGEN IN DEZE PDF.

Copyright © 2025 Flashcardo.com. Alle rechten voorbehouden

Dubbelzijdig printen

Houd er rekening mee dat deze flashcards bedoeld zijn om dubbelzijdig te worden afgedrukt (ook wel duplex genoemd). Als je printer niet in staat is dubbelzijdig af te drukken, download dan de enkele flashcard-PDF's om af te drukken.

tôi

bạn
đại từ

anh ấy

cô ấy

nó

chúng tôi / chúng ta

các bạn

họ

cái gì

ai

ở đâu

tại sao

làm sao

cái nào

lúc nào

sau đó

nếu

thật sự

nhưng

bởi vì

không

hij

je/jij

ik

we/wij

het

zij

wat

zij

jullie

waarom

waar

wie

wanneer

welke

hoe

echt

als

dan

niet

omdat

maar

này

Tôi cần cái này

Cái này giá bao nhiêu?

đó
vật

tất cả

hoặc

và

biết

Tôi biết

Tôi không biết

nghĩ

đến

đặt

lấy

tìm

nghe

làm việc

nói chuyện

cho

thích

giúp đỡ

Hoeveel kost dit?

Ik heb dit nodig

deze

of

alle

dat

Ik weet het

weten

en

komen

denken

Ik weet het niet

vinden

nemen

zetten

praten

werken

luisteren

helpen

leuk vinden

geven

yêu

gọi

chờ đợi

Tôi thích bạn

Tôi không thích cái này

Bạn có yêu tôi không?

Tôi yêu bạn

không

một

hai

ba

bốn

năm

sáu

bảy

tám

chín

mười

mười một

mười hai

mười ba

wachten

bellen

houden van

Hou je van mij?

Ik vind dit niet leuk

Ik vind je leuk

1

0

Ik hou van jou

4

3

2

7

6

5

10

9

8

13

12

11

mười bốn

mười năm

mười sáu

mười bảy

mười tám

mười chín

hai mươi

mới

cũ

ít

nhiều

bao nhiêu?
đại cương

bao nhiêu?
số

sai

chính xác

xấu

tốt

hạnh phúc

ngắn

dài

nhỏ

16

15

14

19

18

17

oud

nieuw

20

hoeveel?

veel

weinig

correct

fout

hoeveel?

gelukkig

goed

slecht

klein

lang

kort

lớn
to

đó
địa điểm

đây

phải

trái

xinh đẹp

trẻ

già

xin chào

hẹn gặp lại

được

bảo trọng nhé

đừng lo

tất nhiên

chúc ngày tốt lành

chào

bái bai

tạm biệt

xin làm phiền

xin lỗi

cảm ơn bạn

hier

daar

groot

mooi

links

rechts

hallo

oud

jong

wees voorzichtig

oké

tot later

goedendag

natuurlijk

maak je geen zorgen

tot ziens

doei

Hoi

dankjewel

sorry

excuseer mij

làm ơn

Tôi muốn cái này

bây giờ

buổi chiều

buổi sáng
9:00-11:00

ban đêm

buổi sáng
6:00-9:00

buổi tối

buổi trưa

nửa đêm

giờ

phút

giây

ngày

tuần

tháng

năm

thời gian

ngày tháng

ngày hôm kia

hôm qua

nu

ik wil dit

alsjeblieft

nacht

ochtend

namiddag

middag

avond

ochtend

minuut

uur

middernacht

week

dag

seconde

tijd

jaar

maand

gisteren

eergisteren

datum

hôm nay

ngày mai

ngày kia

thứ hai
ngày

thứ ba
ngày

thứ tư
ngày

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

chủ nhật

Ngày mai là thứ bảy

cuộc đời

đàn bà

đàn ông

tình yêu

bạn trai

bạn gái

bạn
danh từ

hôn
danh từ

tình dục

trẻ em

overmorgen

morgen

vandaag

woensdag

dinsdag

maandag

zaterdag

vrijdag

donderdag

leven

Morgen is het zaterdag

zondag

liefde

man

vrouw

vriend

vriendin

vriendje

kind

seks

kus

em bé

con gái
đại cường

con trai
đại cường

mẹ

ba

má
mẹ

cha

cha mẹ

con trai
gia đình

con gái
gia đình

em gái

em trai

chị gái

anh trai

đúng

ngồi

nằm xuống

đóng

mở
cửa

thua

thắng

jongen

meisje

baby

moeder

pa

ma

zoon

ouders

vader

broertje

zusje

dochter

staan

grote broer

grote zus

sluiten

liggen

zitten

winnen

verliezen

openen

chết

sống
động từ

bật

tắt

giết

làm bị thương

chạm

xem

uống

ăn

đi bộ

gặp

đặt cược

hôn
động từ

đi theo

cười

trả lời

hỏi

câu hỏi

công ty

kinh doanh

inschakelen

leven

sterven

verwonden

vermoorden

uitschakelen

drinken

kijken

aanraken

ontmoeten

lopen

eten

volgen

kussen

wedden

vragen

antwoorden

trouwen

bedrijf

bedrijf

vraag

việc làm

tiền

điện thoại

văn phòng

bác sĩ

bệnh viện

y tá

cảnh sát
người

tổng thống

màu trắng

màu đen

màu đỏ

màu xanh da trời

màu xanh lá cây

màu vàng

chậm

nhanh

vui vẻ

không công bằng

công bằng

khó

telefoon

geld

baan

ziekenhuis

dokter

kantoor

president

politieagent

verpleegster

rood

zwart

wit

geel

groen

blauw

grappig

snel

langzaam

moeilijk

eerlijk

oneerlijk

dễ

Cái này khó

giàu

nghèo

khỏe

yếu

an toàn

mệt mỏi

tự hào

no bụng

bệnh

khỏe mạnh

tức giận

thấp
đại cương

cao
đại cương

thẳng

mỗi / mọi

luôn luôn

thực ra

lần nữa

đã

rijk

Dit is moeilijk

gemakkelijk

zwak

sterk

arm

trots

moe

veilig

gezond

ziek

vol

hoog

laag

boos

altijd

elk

recht

al

weer

eigenlijk

ít hơn

phần lớn

nhiều hơn

Tôi muốn nhiều hơn

không có

rất

động vật

con lợn

con bò

con ngựa

con chó

con cừu

con khỉ

con mèo

con gấu

con gà

con vịt

con bướm

con ong

con cá

con nhện

meer

meest

minder

heel

geen

Ik wil meer

koe

varken

dier

schaap

hond

paard

beer

kat

aap

vlinder

eend

kip

spin

vis

bij

con rắn

ở ngoài

ở trong

xa

gần

bên dưới

bên trên

bên cạnh

phía trước

phía sau

ngọt

chua

lạ

mềm

cứng

đáng yêu

ngu ngốc

điên khùng

bận rộn

cao
người

thấp
người

binnen

buiten

slang

beneden

dichtbij

ver

voor

naast

boven

zuur

zoet

achter

hard

zacht

raar

gek

dom

schattig

klein

lang

druk

lo lắng

ngạc nhiên

ngẫu

cư xử tốt

ác độc

khéo léo

lạnh

nóng

đầu

mũi

tóc

miệng

tai

mắt

bàn tay

bàn chân

tim

não

kéo

đẩy

ấn

cool

verrast

bezorgd

slim

boosaardig

beleefd

hoofd

heet

koud

mond

haar

neus

hand

oog

oor

hersenen

hart

voet

drukken

duwen

trekken

đánh

bắt

chiến đấu

ném

chạy
động từ

đọc

viết

sửa chữa

đếm

cắt

bán

mua

trả

học

mơ

ngủ

chơi

ăn mừng

nghỉ ngơi

thưởng thức

dọn dẹp

vechten

vangen

slaan

lezen

rennen

gooien

tellen

repareren

schrijven

kopen

verkopen

knippen

dromen

studeren

betalen

vieren

spelen

slapen

schoonmaken

genieten

uitrusten

trường học

nhà ở

cửa

chồng

vợ

đám cưới

người

xe hơi

nhà

thành phố

số

hai mươi mốt

hai mươi hai

hai mươi sáu

ba mươi

ba mươi mốt

ba mươi ba

ba mươi bảy

bốn mươi

bốn mươi mốt

bốn mươi bốn

deur

huis

school

bruiloft

vrouw

man

thuis

auto

persoon

21

nummer

stad

30

26

22

37

33

31

44

41

40

bốn mươi tám

năm mươi

năm mươi mốt

năm mươi lăm

năm mươi chín

sáu mươi

sáu mươi mốt

sáu mươi hai

sáu mươi sáu

bảy mươi

bảy mươi mốt

bảy mươi ba

bảy mươi bảy

tám mươi

tám mươi mốt

tám mươi bốn

tám mươi tám

chín mươi

chín mươi mốt

chín mươi lăm

chín mươi chín

51

50

48

60

59

55

66

62

61

73

71

70

81

80

77

90

88

84

99

95

91

một trăm

một nghìn

mười nghìn

một trăm nghìn

một triệu

con chó của tôi

con mèo của bạn

váy của cô ấy

xe của anh ấy

quả bóng của nó

nhà của chúng tôi

đội của bạn

công ty của họ

mọi người

cùng nhau

khác

không thành vấn đề

chúc mừng

thư giãn đi

tôi đồng ý

chào mừng

10.000

1000

100

mijn hond

1.000.000

100.000

zijn auto

haar jurk

jouw kat

jouw team

ons huis

zijn bal

samen

iedereen

hun bedrijf

proost

maakt niet uit

overig

welkom

Ik ben het ermee eens

ontspan

không phải lo

rễ phải

rễ trái

đi thẳng

Hãy đi với tôi

trúng

phô mai

sữa

cá

thịt

rau

trái cây

xương
món ăn

dầu

bánh mì

đường
món ăn

sô cô la

kẹo

bánh bông lan

đồ uống

nước

sla linksaf

sla rechtsaf

geen zorgen

ei

Kom met mij mee

ga rechtdoor

vis

melk

kaas

fruit

groente

vlees

brood

olie

bot

snoep

chocola

suiker

water

drank

cake

nước soda

cà phê

trà

bia

rượu nho

sa lát

súp

món tráng miệng

bữa ăn sáng

bữa trưa

bữa tối

pizza

xe buýt

xe lửa

ga xe lửa

trạm dừng xe buýt

máy bay

tàu

xe tải

xe đạp

xe mô tô

thee

koffie

frisdrank

salade

wijn

bier

ontbijt

nagerecht

soep

pizza

avondeten

lunch

treinstation

trein

bus

schip

vliegtuig

bushalte

motorfiets

fiets

vrachtwagen

xe taxi

đèn giao thông

bãi đậu xe

đường
xe hơi

quần áo

giày dép

áo choàng

áo len

áo sơ mi

áo khoác

áo phộc

quần dài

đầm

áo phông

bít tất

áo ngực

quần lót

kính

túi xách

ví tiền

ví

parkeerplaats

stoplicht

taxi

schoen

kleding

weg

overhemd

trui

jas

broek

pak

jack

sok

t-shirt

jurk

bril

onderbroek

beha

portemonnee

damestas

handtas

nhấn

mũ

đồng hồ đeo tay

túi

Bạn tên gì?

Tên của tôi là David

Tôi 22 tuổi

Bạn có khỏe không?

Bạn có ổn không?

Nhà vệ sinh ở đâu vậy?

Tôi nhớ bạn

mùa xuân

mùa hè

mùa thu

mùa đông

tháng một

tháng hai

tháng ba

tháng tư

tháng năm

tháng sáu

horloge

hoed

ring

Mijn naam is David

Hoe heet je?

zak

Gaat alles goed?

Hoe gaat het?

Ik ben tweeëntwintig jaar
oud

lente

Ik mis je

Waar is het toilet?

winter

herfst

zomer

maart

februari

januari

juni

mei

april

tháng bảy

tháng tám

tháng chín

tháng mười

tháng mười một

tháng mười hai

mua sắm

hóa đơn

chợ

siêu thị

tòa nhà

căn hộ

trường đại học

nông trại

nhà thờ

nhà hàng

quán bar

phòng thể dục

công viên

nhà vệ sinh
đại cương

bản đồ

september

augustus

juli

december

november

oktober

markt

rekening

winkelen

appartement

gebouw

supermarkt

kerk

boerderij

universiteit

sportschool

bar

restaurant

kaart

toilet

park

xe cứu thương

cảnh sát
đại cương

súng

lính cứu hỏa
đại cương

quốc gia

ngoại ô

ngôi làng

sức khỏe

dược phẩm

tai nạn

bệnh nhân

phẫu thuật

viên thuốc

sốt

cảm lạnh

vết thương

cuộc hẹn

ho

cổ

mông

vai

pistool

politie

ambulance

buitenwijk

land

brandweerlieden

geneesmiddel

gezondheid

dorp

operatie

patiënt

ongeval

verkoudheid

koorts

pil

hoest

afpraak

wond

schouder

kont

nek

đầu gối

chân

tay

bụng

ngực

lưng

răng

lưỡi

môi

ngón tay

ngón chân

dạ dày

phổi

gan

dây thần kinh

thận

ruột

màu sắc

màu cam

màu xám

màu nâu

arm

been

knie

rug

boezem

buik

lip

tong

tand

maag

teen

vinger

zenuw

lever

long

kleur

darm

nier

bruin

grijs

oranje

màu hồng

nhàm chán

nặng

nhẹ

cô đơn

đói bụng

khát nước

buồn

độc

bằng phẳng

tròn

vuông

hẹp

rộng

sâu

nông

lớn
rất

bắc

đông

nam

tây

zwaar

saai

roze

hongerig

eenzaam

licht

steil

verdrietig

dorstig

vierkant

rond

vlak

diep

breed

smal

noord

reusachtig

ondiep

west

zuid

oost

bẩn

sạch sẽ

đầy

trống rỗng

đắt

rẻ

tối

sáng

quyến rũ

lười biếng

dũng cảm

hào phóng

đẹp trai

xấu xí

ngớ ngẩn

thân thiện

tội lỗi

mù

say

ướt

khô

vol

schoon

vuil

goedkoop

duur

leeg

sexy

licht

donker

gul

moedig

lui

mal

lelijk

knap

blind

schuldig

vriendelijk

droog

nat

dronken

ấm áp

ồn ào

yên tĩnh

im lặng

nhà bếp

phòng tắm

phòng khách

phòng ngủ

vườn

gara

tường

tầng hầm

nhà vệ sinh
nhà ở

cầu thang

mái nhà

cửa sổ
tòa nhà

dao

tách

ly

đĩa

cốc

rustig

luid

warm

badkamer

keuken

stil

tuin

slaapkamer

woonkamer

kelder

muur

garage

dak

trap

toilet

kop

mes

raam

beker

bord

glas

thùng rác

tô

bộ tivi

bàn
văn phòng

giường

gương

vòi hoa sen

ghế sofa

ảnh

đồng hồ

bàn
nhà

ghế
nhà

hồ bơi
vườn

chuông

hàng xóm

thất bại

chọn

bắn

bình chọn

rơi xuống

bảo vệ

tv

kom

afvalbak

spiegel

bed

bureau

foto

bank

douche

stoel

tafel

klok

buur

deurbel

zwembad

schieten

kiezen

falen

verdedigen

vallen

stemmen

tấn công

trộm

đốt

cứu

hút thuốc

bay

mang theo

khắc nhủ

đá
động từ

cẩn

thở

ngủi

khóc

hát

cười mỉm

cười

lớn lên

co lại

tranh luận

đe dọa

chia sẻ

verbranden

stelen

aanvallen

vliegen

roken

redden

schoppen

spugen

dragen

ruiken

ademen

bijten

glimlachen

zingen

huilen

krimpen

groeien

lachen

delen

bedreigen

ruzie maken

cho ăn

trốn

cảnh báo

bơi

nhảy

lăn

nâng

đào

sao chép

giao hàng

tìm kiếm

luyện tập

đi du lịch

vẽ

tắm vòi sen

mở
khóa

khóa

rửa

cầu nguyện

nấu ăn

sách

waarschuwen

verstoppen

voeden

rollen

springen

zwemmen

kopiëren

graven

optillen

oefenen

zoeken

bezorgen

douchen

verven

reizen

wassen

op slot doen

openen

boek

koken

bidden

thư viện

bài tập về nhà

bài thi

bài học

khoa học

lịch sử

nghệ thuật

tiếng Anh

tiếng Pháp

cây bút

bút chì

ba phần trăm

thứ nhất

thứ hai
2

thứ ba
3

thứ tư
4

kết quả

hình vuông

hình tròn

diện tích

ngiên cứu

examen

huiswerk

bibliotheek

geschiedenis

wetenschap

les

Frans

Engels

kunst

3%

potlood

pen

derde

tweede

eerste

vierkant

resultaat

vierde

onderzoek

oppervlakte

cirkel

bằng cấp

cử nhân

thạc sĩ

x nhỏ hơn y

x lớn hơn y

áp lực

bảo hiểm

nhân viên
công ty

bộ phận

lương

địa chỉ

lá thư

thuyền trưởng

thám tử

phi công

giáo sư

giáo viên

luật sư

thư ký

trợ lý

thẩm phán

master

bachelor

graad

stress

$x > y$

$x < y$

afdeling

personeel

verzekering

brief

adres

salaris

piloot

detective

kapitein

advocaat

leraar

professor

rechter

assistent

secretaris

giám đốc

quản lý

đầu bếp

tài xế taxi

tài xế xe buýt

tội phạm

người mẫu

nghệ sĩ

số điện thoại

tín hiệu

ứng dụng

trò chuyện

tập tin

url

địa chỉ email

trang mạng

thư điện tử

điện thoại di động

pháp luật

nhà tù

chứng cứ

kok

manager

directeur

crimineel

buschauffeur

taxichauffeur

telefoonnummer

artiest

model

chat

app

signaal

e-mailadres

URL

bestand

mobiele telefoon

e-mail

website

bewijsmateriaal

gevangenis

wet

tiền phạt

nhân chứng

tòa án

chữ ký

thua lỗ

lợi nhuận

khách hàng

số tiền

thẻ tín dụng

mật khẩu

máy rút tiền

bể bơi

điện

máy ảnh

đài radio

quà tặng

cái chai

cái túi

chìa khóa

búp bê

thiên thần

rechtbank

getuige

boete

winst

verlies

handtekening

kredietkaart

bedrag

klant

zwembad

geldautomaat

wachtwoord

radio

camera

elektriciteit

tas

fles

cadeau

engel

pop

sleutel

lược

kem đánh răng

bàn chải đánh răng

dầu gội

kem thoa

khăn giấy

son môi

truyền hình

rạp chiếu phim

tin tức

ghế
rạp chiếu phim

vé

màn chiếu

âm nhạc

sân khấu

khán giả

hội họa

trò đùa

bài báo

báo chí

tạp chí

tandenborstel

tandpasta

kam

zakdoek

crème

shampoo

bioscoop

TV

lippenstift

kaartje

zitplaats

nieuws

podium

muziek

scherm

grap

schilderij

publiek

tijdschrift

krant

artikel

quảng cáo

thiên nhiên

tro

lửa

kim cương

mặt trăng

Trái Đất

mặt trời

ngôi sao

hành tinh

vũ trụ

bờ biển
biển

hồ

rừng

sa mạc

đồi núi

đá
danh từ

con sông

thung lũng

núi

đảo

as

natuur

advertentie

maan

diamant

vuur

ster

zon

aarde

kust

universum

planeet

woestijn

bos

meer

rivier

rots

heuvel

eiland

berg

vallei

đại dương

biển

thời tiết

băng

tuyết

bão táp

mưa

gió

thực vật

cây

cỏ

hoa hồng

hoa

chất khí

kim loại

vàng

bạc

Bạc rẻ hơn vàng

Vàng đắt hơn bạc

ngày lễ

thành viên
người

weer

zee

oceaan

storm

sneeuw

ijs

plant

wind

regen

roos

gras

boom

metaal

gas

bloem

Zilver is goedkoper dan goud

zilver

goud

lid

vakantie

Goud is duurder dan zilver

khách sạn

bờ biển
cát

khách

sinh nhật

Giáng sinh

Năm Mới

Lễ Phục sinh

chú

cô

bà nội

ông nội

bà ngoại

ông ngoại

tử vong

phần mộ

ly hôn

cô dâu

chú rể

một trăm linh một

một trăm linh năm

một trăm mười

gast

strand

hotel

Nieuwjaar

Kerstmis

verjaardag

tante

oom

Pasen

grootmoeder

grootvader

grootmoeder

graf

dood

grootvader

bruidegom

bruid

scheiding

110

105

101

một trăm năm mươi mốt

hai trăm

hai trăm linh hai

hai trăm linh sáu

hai trăm hai mươi

hai trăm sáu mươi hai

ba trăm

ba trăm linh ba

ba trăm linh bảy

ba trăm ba mươi

ba trăm bảy mươi ba

bốn trăm

bốn trăm linh bốn

bốn trăm linh tám

bốn trăm bốn mươi

bốn trăm tám mươi bốn

năm trăm

năm trăm linh năm

năm trăm linh chín

năm trăm năm mươi

năm trăm chín mươi lăm

202

200

151

262

220

206

307

303

300

400

373

330

440

408

404

505

500

484

595

550

509

sáu trăm

sáu trăm linh một

sáu trăm linh sáu

sáu trăm mười sáu

sáu trăm sáu mươi

bảy trăm

bảy trăm linh hai

bảy trăm linh bảy

bảy trăm hai mươi bảy

bảy trăm bảy mươi

tám trăm

tám trăm linh ba

tám trăm linh tám

tám trăm ba mươi tám

tám trăm tám mươi

chín trăm

chín trăm linh bốn

chín trăm linh chín

chín trăm bốn mươi chín

chín trăm chín mươi

con hồ

606

601

600

700

660

616

727

707

702

803

800

770

880

838

808

909

904

900

tijger

990

949

con chuột

con chuột cống

con thỏ

con sư tử

con lừa

con voi

con chim

con gà trống choai

con chim bồ câu

con ngựa

côn trùng

con bọ

con muỗi

con ruồi

con kiến

con cá voi

con cá mập

con cá heo

con ốc sên

con ếch

thường xuyên

konijn

rat

muis

olifant

ezel

leeuw

duif

haan

vogel

kever

insect

gans

mier

vlieg

mug

dolfijn

haai

walvis

vaak

kikker

slak

ngay lập tức

đột ngột

mặc dù

thể dục dụng cụ

quần vợt

chạy
đanh từ

đạp xe

đánh golf

trượt băng

bóng đá

bóng rổ

bơi lội

lặn

đi bộ đường dài

Vương quốc Anh

Tây Ban Nha

Thụy sĩ

Ý

Pháp

Đức

Thái Lan

hoewel

plotseling

onmiddellijk

hardlopen

tennis

gymnastiek

schaatsen

golf

wielrennen

zwemmen

basketbal

voetbal

Verenigd Koninkrijk

hiken

duiken

Italië

Zwitserland

Spanje

Thailand

Duitsland

Frankrijk

Singapore

Nga

Nhật Bản

Israel

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexico

Canada

Chile

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigeria

Ma Rốc

Libya

Kenya

Algeria

Ai Cập

New Zealand

Úc

Japan

Rusland

Singapore

China

India

Israël

Canada

Mexico

Verenigde Staten van
Amerika

Argentinië

Brazilië

Chili

Marokko

Nigeria

Zuid-Afrika

Algerije

Kenia

Libië

Australië

Nieuw-Zeeland

Egypte

Châu Phi

Châu Âu

Châu Á

Châu Mỹ

mười lăm phút

nửa tiếng

bốn mươi lăm phút

một giờ

hai giờ năm phút

ba giờ mười phút

bốn giờ mười lăm

năm giờ hai mươi

sáu giờ hai mươi năm

bảy giờ rưỡi

tám giờ ba mươi lăm

mười giờ kém hai mươi

mười một giờ kém mười năm

mười hai giờ kém mười

một giờ kém năm

một giờ sáng

hai giờ chiều

Azië

Europa

Afrika

een half uur

een kwartier

Amerika

2:05

1:00

drie kwartier

5:20

4:15

3:10

8:35

7:30

6:25

11:50

10:45

9:40

twee uur 's middags

één uur 's ochtends

12:55

tuần trước

tuần này

tuần sau

năm ngoái

năm nay

năm sau

tháng trước

tháng này

tháng sau

ngày một tháng một năm hai
nghìn mười bốn

ngày hai mươi lăm tháng hai
năm hai nghìn linh ba

ngày mười hai tháng tư năm
một nghìn chín trăm tám
mười tám

ngày mười ba tháng mười
năm một nghìn tám trăm
chín mươi chín

ngày ba mươi tháng chín
năm một nghìn chín trăm
linh bảy

ngày mười hai tháng mười
hai năm hai nghìn

trán

nếp nhăn

cằm

má
cơ thể

râu

lông mi

volgende week

deze week

vorige week

volgend jaar

dit jaar

vorig jaar

volgende maand

deze maand

vorige maand

1988-04-12

2003-02-25

2014-01-01

2000-12-12

1907-09-30

1899-10-13

kin

rimpel

voorhoofd

wimpers

baard

wang

lông mày

eo

gáy

lồng ngực

ngón cái

ngón tay út

ngón tay đeo nhẫn

ngón tay giữa

ngón tay trỏ

cổ tay

móng tay

gót chân

xương sống

cơ bắp

xương
cơ thể

bộ xương

xương sườn

đốt sống

bàn quang

tĩnh mạch

động mạch

nek

taille

wenkbrauw

pink

duim

borst

wijsvinger

middelvinger

ringvinger

hiel

vingernagel

pols

bot

spier

wervelkolom

wervel

rib

skelet

slagader

ader

blaas

âm đạo

tinh trùng

dương vật

tinh hoàn

mộng nước

cay

mặn

sống
tính từ

lược

nhút nhát

tham lam

ngghiêm khắc

điếc

penis

sperma

vagina

pittig

sappig

zaadbal

gekookt

rauw

zout

streng

gulzig

verlegen

doof